

Số: ~~5068~~ /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 39/KH-BCĐ138CP ngày 13/02/2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ về tổng kết thực hiện “Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020” ban hành kèm theo Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổng kết thực hiện Chương trình cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổng kết, đánh giá toàn diện, sâu sắc việc triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình) được phê duyệt tại Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 9252/KH-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai. Trong đó tập trung đánh giá những kết quả đạt được từ khâu chỉ đạo đến tổ chức thực hiện; phân tích những vấn đề tồn tại, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

2. Rút ra những bài học kinh nghiệm; đề xuất các nội dung cấp thiết, các giải pháp cụ thể phù hợp với diễn biến tình hình và yêu cầu, nhiệm vụ công tác phòng, chống tội phạm trong giai đoạn tiếp theo.

3. Việc tổng kết đánh giá được thực hiện trên toàn tỉnh, từ cơ sở; nội dung tổng kết cần bám sát vào các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và nội dung 15 Đề án trong Chương trình và báo cáo tổng kết một cách đầy đủ, chi tiết theo Đề cương hướng dẫn.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

Căn cứ nội dung Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020 và Kế hoạch số 9252/KH-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình, các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình trên tất cả các mặt, trong đó tập trung đánh giá các nội dung sau:

1. Đánh giá khái quát tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương, đơn vị tác động, ảnh hưởng đến việc thực hiện Chương trình và thực trạng tình hình tội phạm từ khi triển khai thực hiện Chương trình đến nay.

2. Đánh giá việc tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện và quản lý điều hành Chương trình. Vai trò của người đứng đầu, thủ trưởng cơ quan đơn vị. Công tác



kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình.

3. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình và Kế hoạch số 9252/KH-UBND của UBND tỉnh trên các lĩnh vực:

- Kết quả công tác phòng ngừa tội phạm: tập trung kiểm điểm, đánh giá kết quả công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm; sự tham gia của các cấp, các ngành trong phòng, chống tội phạm; kết quả thực hiện các Chương trình hành động, Quy chế phối hợp liên ngành; công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở; đánh giá những cách làm hay, hiệu quả trong công tác phòng ngừa tội phạm...

- Kết quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự góp phần phòng ngừa tội phạm: công tác quản lý cư trú, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, quản lý người nước ngoài; việc áp dụng các biện pháp đưa người đi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

- Công tác rà soát, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm. Công tác tổ chức triển khai quán triệt và tổ chức tập huấn.

- Công tác đấu tranh tội phạm: đánh giá cụ thể kết quả phát hiện điều tra, truy tố, xét xử các loại tội phạm (hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng công nghệ cao...), công tác bắt truy nã...

Việc đánh giá phải có số liệu minh chứng cụ thể, chi tiết, đồng thời có so sánh với giai đoạn trước khi triển khai thực hiện Chương trình.

- Công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm.

4. Đánh giá kết quả xây dựng triển khai thực hiện 15 Đề án Chương trình đã đề ra.

5. Tổng hợp, đánh giá kết quả huy động, sử dụng, phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình.

6. Đối chiếu với các nội dung Chương trình đã đề ra, làm rõ những ưu điểm và tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện Chương trình; chỉ ra các nguyên nhân chủ quan, khách quan; khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung Chương trình.

7. Kiến nghị, đề xuất các nội dung, giải pháp chủ yếu để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm cho giai đoạn tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch này, bám sát theo nội dung yêu cầu, chỉ đạo tổng kết đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện Chương trình.

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai thực hiện các Đề án phải báo cáo đầy đủ về tình hình triển khai, kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh (theo danh mục đính kèm).

(Mốc thời gian báo cáo và số liệu thống kê **tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 14/6/2020**).

- Báo cáo tổng kết của các đơn vị, địa phương gửi về UBND tỉnh (qua **Phòng Tham mưu Công an tỉnh**) **trước ngày 30/6/2020** để tổng hợp xây dựng báo cáo chung của UBND tỉnh.

2. Giao Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo 138/CP, Bộ Công an theo quy định.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Chương trình; phối hợp Thường trực Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức hướng dẫn khen thưởng và tập hợp hồ sơ trình Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm, đảm bảo yêu cầu và thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo 138/CP;
- V01 – BCA;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Chủ tịch, phó CT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC.

CHỦ TỊCH



Cao Tiến Dũng





PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN CỦA CHƯƠNG TRÌNH
PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM ĐẾN NĂM 2020
(Kèm theo Kế hoạch số 5068/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2020)

STT	Tên Đề án	Cơ quan chủ trì
1.	Đề án 1: Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư.	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
2.	Đề án 2: Phòng, chống các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia.	Công an tỉnh
3.	Đề án 3: Chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội đến năm 2020	Công an tỉnh.
4.	Đề án 4: Tăng cường hiện đại hóa, nâng cao năng lực cho các lực lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự và lực lượng trinh sát giai đoạn 2019 - 2025. <i>(Mới phê duyệt triển khai trong năm 2019)</i>	Công an tỉnh.
5.	Đề án 5: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tội phạm.	Công an tỉnh.
6.	Đề án 7: Phòng, chống vi phạm pháp luật và phối hợp phòng, chống tội phạm trong các lĩnh vực tài chính, chứng khoán, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; hành vi chuyển giá, trốn thuế của các doanh nghiệp.	Sở Tài chính.
7.	Đề án 8: Phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.	Sở Công Thương.



STT	Tên Đề án	Cơ quan chủ trì
8.	Đề án 9: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xây dựng cơ bản.	Sở Xây dựng.
9.	Đề án 10: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.	Sở Giao thông vận tải.
10.	Đề án 11: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên.	Sở Giáo dục và Đào tạo.
11.	Đề án 12: Tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng Internet.	Sở Thông tin và Truyền thông
12.	Đề án 13: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng và vấn đề “sở hữu chéo”. <i>(Mới phê duyệt triển khai trong năm 2019)</i>	Ngân hàng Nhà nước tỉnh.
13.	Đề án 14: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
14.	Đề án 15: Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế.	Sở Y tế.

Yêu cầu các sở, ngành, cơ quan được giao chủ trì triển khai thực hiện các Đề án trên phải báo cáo đầy đủ về tình hình triển khai, kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh (từ khi Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành Đề án đến nay)./.